**BÁO CÁO CÔNG VIỆC VÀ KẾ HOẠCH TUẦN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên** | Nguyễn Phúc Duy |
| **Lớp** | C0821G1 |
| **Ngày báo cáo** | 23/09/2021 |
| **Ngày bắt đầu** | 19/09/2021 |
| **Ngày kết thúc** | 23/09/2021 |

**Tự kiểm tra**

Đặt ký tự **○** để trả lời "có" và ký tự ✕ để trả lời "không".

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Đã nghiêm túc nỗ lực để hiểu các học liệu? | O | Có hiểu giải pháp để giải quyết các bài tập trước khi bài tập  được giao không? | O |
| Đã cùng làm việc với bạn học trên những vấn đề của bài tập? | O | Có yêu cầu giải thích các điểm cản trở bạn giải quyết các bài tập  trong giờ học có hướng dẫn không? | O |
| Đã thử tóm tắt lại bài tập trước khi trao đổi cùng bạn học? | O | Có đố bạn cùng lớp giải quyết thách thức nào (mà bạn đã tìm  ra) không? | ✕ |
| Đã tham gia tích cực vào  các buổi trao đổi về bài tập? | O | Có ngủ đủ trước ngày học  không? | O |
| Có tham khảo ý kiến với  giảng viên/tutor khi gặp rắc rối không? | O | Có nỗ lực để ngủ đủ trước  ngày học không? | O |

**Tự học**

Bạn đã dành bao nhiêu thời gian cho việc hoàn thành các nhiệm vụ học tập (được giao và tự giao việc)?

Di chuyển ký tự ○ vào ô tương ứng:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1h | ~2hs | ~4hs | ~6hs | ~8hs | 0~15hs | 15hs |
|  |  | O |  |  |  |  |

## Những bài học đã xong hoàn toàn

Những bài học đã hoàn thành 100% nhiệm vụ bắt buộc.

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài học** | **Các công việc đã làm** |
| Funcion1 | Hoàn thành hết tất cả bài tập được giao |
| Funcion2 **Opp1**  **Opp2**  **Array2**  **Array2** | Hoàn thành hết tất cả bài tập được giao |

## Những bài học còn chưa xong hoàn toàn

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài học** | **Những nội dung chưa hoàn thành** | **Thời gian hoàn thành dự kiến** |
| bob | Bài tập: bob | Thứ 5 |
|  |  |  |
|  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |

**Những nhiệm vụ tự giao**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ** | **Kết quả** |
|  |  |

**Những trở ngại gặp phải**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Trở ngại** | **Những hành động tháo gỡ đã thực hiện** | **Đã xong chưa** | **Những hành động tháo gỡ kế tiếp** |
| Triển khai giải quyết bài tập array 2 chiều và OPP còn yếu | Thực hành và học thêm nhiều hơn | Có cải thiện | Tiếp tục luyện tập |

**Các câu hỏi quan trọng nhất đã đặt ra**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Kết quả nhận được/tìm**  **được/rút ra được** |
|  |  |

**Những kiến thức/kỹ năng gia tăng có ý nghĩa nhất**

|  |  |
| --- | --- |
| **Kiến thức/kỹ năng** | **Nguyên nhân**  **nhận được** |
| encapsulation | Từ bài học |
| Abstraction | Từ bài học |
| Inheritance | Từ bài học |
| Polymorphism | Từ bài học |
| Object Oriented Programming | Từ bài học |
| Constructor | Từ bài học |
| Pass by value | Từ bài học |
| Pass by Regerence | Từ bài học |
| Property | Từ bài học |
| Setter | Từ bài học |
| Getter | Từ bài học |
| Behavior | Từ bài học |
| Flight | Từ bài học |
| Class | Từ bài học |

**Những hành động cải tiến tuần tới**

Đặt các hành động theo tiêu chuẩn SMART, chấm điểm từ 1 đến 4 theo mô tả trong khóa Kanban.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hành động** |  |  |  |  |  | **Tổng** |
|  |  |  |  |  |  |  |

## Những nhiệm vụ cốt lõi của tuần tới

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ** | **Thời**  **gian ước tính** |
| Hoàn thành các bài tập trên James | 2 ngày |
| Đọc hiểu lại các lý thuyết, khái niệm của tuần vừa qua | 3 tiếng |
| Xem lại các bài tập đã làm và nhận xét của Tutor | 3 tiếng |